TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 31 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2018/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hải Đ - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Trần Thị S - Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ Điều 147, Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hải Đ và chị Trần Thị S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Trần Thị S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Cẩm T - Sinh ngày: 29/11/2012 đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hải Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Hải Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung nợ chung:* Anh Nguyễn Hải Đ và chị Trần Thị S không có tài sản chung, không có nợ chung và không vay nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Hải Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002201, ngày 01/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Nguyễn Hải Đ số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- CTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã S (để xóa đăng ký);
- Lưu hồ sơ - VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường